

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN THIẾT BỊ Y TẾ VÀ DƯỢC PHẨM XANH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN THIẾT BỊ Y TẾ VÀ DƯỢC PHẨM XANH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: CONSULTING MEDICAL EQUIPMENT AND GREEN PHARMACEUTICALS JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: MED GREEN PHARMA., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108140348

3. Ngày thành lập: 19/01/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 11 ngách 401/99 đường Xuân Đình, Phường Xuân Đình, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0888554426

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết : Bán lẻ thực phẩm chức năng (Luật an toàn thực phẩm số 55/2010 ngày 17/06/2010/QH12)	4722
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết : Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng ; Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : Thang máy, cầu thang tự động, các loại cửa tự động, hệ thống đèn chiếu sáng, hệ thống hút bụi, hệ thống âm thanh, hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
3.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
4.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
5.	Đại lý du lịch	7911
6.	Điều hành tua du lịch	7912
7.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
8.	Vận tải hành khách đường sắt	4911
9.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý mua, đại lý bán, ký gửi hàng hoá	4610
10.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
11.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230

12.	Lập trình máy vi tính	6201
13.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
14.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
15.	Xây dựng nhà các loại	4100
16.	Xây dựng công trình công ích	4220
17.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết : Xây dựng công trình công nghiệp, các công trình thể thao ngoài trời.	4290
18.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
19.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết : Môi giới bất động sản (Điều 3 khoản 2 - Luật kinh doanh bất động sản số 66/2014/QH13 ngày 25/11/2014);	6820
20.	Xuất bản phần mềm (trừ hoạt động Nhà nước cấm)	5820
21.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh Chi tiết : Sản xuất mỹ phẩm	2023
22.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772(Chính)
23.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
24.	Quảng cáo	7310
25.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết : Bán buôn máy móc, thiết bị y tế; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện),	4659
26.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; Bán buôn hàng mỹ phẩm; Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế	4649
27.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết : Sản xuất thực phẩm chức năng (Luật an toàn thực phẩm số 55/2010 ngày 17/06/2010/QH12)	1079
28.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu	2100
29.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
30.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
31.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
32.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống	5610
33.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường)	5630

34.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
35.	Cổng thông tin (trừ hoạt động báo chí)	6312
36.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Cung cấp dịch vụ viễn thông qua các kết nối viễn thông hiện có như VOIP (điện thoại Internet);	6190
37.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan (Trừ hoạt động cung cấp hạ tầng thông tin cho thuê)	6311
38.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết : Kinh doanh dịch vụ viễn thông; Kinh doanh hàng hóa viễn thông (điều 13 - Luật viễn thông số 41/2009/QH12)	6329
39.	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa (Điều 42- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009) (doanh nghiệp chỉ được hoạt động kinh doanh khi có đủ điều kiện theo qui định của pháp luật)	8620
40.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết : Bán buôn thực phẩm chức năng (Luật an toàn thực phẩm số 55/2010 ngày 17/06/2010/QH12)	4632
41.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn; Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN VĂN THÀNH	Số 11 ngách 401/99 đường Xuân Đình, tổ dân phố Cáo Đình, Phường Xuân Đình, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	60.000	600.000.000	30,000	001088020228	
			Tổng số	60.000	600.000.000	30,000		
2	NGUYỄN DIỆU LIÊN	Số 76 ngõ 508 đường Láng, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	80.000	800.000.000	40,000	013223176	
			Tổng số	80.000	800.000.000	40,000		
3	DƯƠNG VĂN THUẬT	Thôn Ngọc Thành 1, Xã Ngọc Sơn, Huyện Hiệp Hoà, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	60.000	600.000.000	30,000	121386050	
			Tổng số	60.000	600.000.000	30,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN THÀNH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 10/02/1988

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001088020228

Ngày cấp: 23/11/2017

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 11 ngách 401/99 đường Xuân Đình, tổ dân phố Cáo Đình, Phường Xuân Đình, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 11 ngách 401/99 đường Xuân Đình, tổ dân phố Cáo Đình, Phường Xuân Đình, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội